

Số: 6283 /TCHQ-TXNK
V/v thực hiện Nghị định số
111/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2020

Kính gửi: Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố.

Ngày 18/9/2020, Nghị định số 111/2020/NĐ-CP ban hành Biểu thuế xuất khẩu ưu đãi, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (sau đây gọi tắt là Hiệp định EVFTA) giai đoạn 2020-2022 của Chính phủ có hiệu lực thi hành. Để thực hiện Nghị định, Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau:

1. Đối với hàng hóa xuất khẩu

Hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam được nhập khẩu vào các lãnh thổ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị định 111/2020/NĐ-CP, tại thời điểm làm thủ tục hải quan, người khai hải quan thực hiện kê khai và áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu theo quy định tại Phụ lục I – Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ.

2. Đối với hàng hóa nhập khẩu

Hàng hóa nhập khẩu đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định 111/2020/NĐ-CP, người khai hải quan thực hiện kê khai mã Biểu thuế B25 trên tờ khai nhập khẩu để được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt EVFTA quy định tại Phụ lục II của Nghị định.

3. Về xử lý tiền nộp thửa

3.1. Đối với các lãnh thổ thuộc Liên minh châu Âu

- Đối với hàng hóa xuất khẩu tại các tờ khai đăng ký từ ngày 01/8/2020, trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng ký tờ khai xuất khẩu, trường hợp người khai hải quan nộp đầy đủ chứng từ chứng minh hàng hóa đáp ứng quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định 111/2020/NĐ-CP, đã thực hiện khai bổ sung để áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi theo Hiệp định EVFTA thấp hơn thì cơ quan hải quan xử lý tiền nộp thửa theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 Nghị định 111/2020/NĐ-CP và khoản 64, khoản 65 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018.

- Đối với hàng hóa nhập khẩu từ các nước thuộc Lãnh thổ thành viên Liên minh châu Âu quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này, Công quốc An-đô-ra, Cộng hòa San Ma-ri-nô và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

(Hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước) đăng ký các tờ khai hải quan từ ngày 01/8/2020 đến trước thời điểm Nghị định có hiệu lực, trường hợp đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại điểm a, điểm c Khoản 3 Điều 5 Nghị định này và đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì người khai hải quan thực hiện khai bổ sung để được áp dụng thuế suất nhập khẩu ưu đãi đặc biệt EVFTA và được xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định 111/2020/NĐ-CP và khoản 64, khoản 65 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018.

Người khai hải quan nộp công văn đề nghị xử lý số tiền thuế nhập khẩu nộp thừa theo mẫu số 27/CVĐNHNT/TXNK ban hành kèm theo Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính, đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa và có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa theo quy định của Hiệp định EVFTA.

3.2. Đối với Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len

Việc xử lý số tiền nộp thừa chỉ áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam vào Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len và hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam từ Vương quốc Liên hiệp Anh và Bắc Ai-len cho các tờ khai phát sinh trong giai đoạn từ ngày 01/8/2020 đến hết ngày 31/12/2020.

Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện việc kiểm tra hồ sơ, kiểm tra xuất xứ hàng hóa theo quy định của Hiệp định EVFTA, kiểm tra mức thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi, thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo quy định tại Nghị định số 111/2020/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn, trường hợp hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng đủ các điều kiện áp dụng thuế suất thuế xuất khẩu ưu đãi và thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định EVFTA thì thực hiện xử lý tiền thuế nộp thừa theo quy định.

Yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các Chi cục và doanh nghiệp thực hiện thống nhất theo hướng dẫn trên.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Thứ trưởng Vũ Thị Mai (để báo cáo);
- TCT Nguyễn Văn Cần (để báo cáo);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Vụ HTQT, CST, Pháp chế - BTC (để phối hợp t/hiện);
- Cục GSQD, Cục CNTT, Cục KTSTQ, Cục QLRR (để t/hiện);
- Lưu: VT, TXNK. (3b)

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường